

Số: 1823/TCT-DNL
V/v chi phí được trừ khi xác
định thu nhập chịu thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2011

Kính gửi: Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 435/TDKT-TCKT&KT ngày 28/2/2011 của Tổng công ty thăm dò khai thác Dầu khí và báo cáo của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tại công văn số 307/CT-KTT1 ngày 14/1/2011 về việc xác định chi phí được trừ khi tính thuế TNDN đối với khoản chi phí liên quan đến việc tiêu thụ dầu thô. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 2 Phần V Hợp đồng phân chia sản phẩm (PSC) Lô 01&02 ký ngày 09/9/1991 quy định: “PETROVIETNAM sẽ: (a) (i) Thay mặt NHÀ THẦU để trả và giải thoát mọi loại thuế, khoản nộp bắt buộc và thuế tài nguyên của Việt Nam đánh vào NHÀ THẦU ... (a) (ii) Nhân danh và thay mặt NHÀ THẦU để trả và giải thoát thuế thu nhập Việt Nam đối với NHÀ THẦU.”

Tại Điểm 2.1.2, Mục IV, Phần thứ hai Thông tư số 48/2001/TT-BTC ngày 25/6/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí theo quy định của Luật dầu khí quy định về chi phí liên quan đến hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

“2.1.2a. Chi phí được phép thu hồi trong năm tính thuế: là các chi phí thực tế phát sinh, liên quan trực tiếp đến hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí trong phạm vi hợp đồng dầu khí, đã được kiểm toán hàng năm.

Các khoản chi phí được coi là chi phí thu hồi được phép do các bên nhà thầu thỏa thuận tại hợp đồng dầu khí nhưng chưa bao gồm các chi phí dưới đây:

Chi phí liên quan trực tiếp đến việc tiêu thụ dầu khí như chi phí bảo quản, chi phí bốc xếp, vận chuyển, thuê kho bãi....”.

Tại khoản 4, Điều 14, Phần III Thông tư số 32/2009/TT-BTC ngày 19/02/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí theo qui định của Luật Dầu khí quy định: “Trường hợp theo thỏa thuận tại hợp đồng dầu khí, từng nhà thầu trực tiếp chi trả chi phí mua hàng hoá, dịch vụ liên quan đến hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí, bán dầu thô, khí thiên nhiên thì chi phí này sẽ chuyển cho người nộp thuế để tính là chi phí được trừ khi xác định

thu nhập chịu thuế bằng cách từng nhà thầu sẽ xuất hoá đơn GTGT gồm giá trị chi phí và thuế GTGT (nếu có).”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp theo thoả thuận tại hợp đồng dầu khí lô 01& 02 Tập đoàn dầu khí Việt Nam trả các loại thuế liên quan đến hoạt động khai thác dầu thô thay cho các nhà thầu dầu khí nước ngoài thì các khoản chi phí liên quan đến việc tiêu thụ dầu thô của nhà thầu dầu khí nước ngoài (do nhà thầu chịu và hóa đơn do Đại lý bán dầu xuất trực tiếp cho nhà thầu) được tính là chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNDN, nếu khoản chi phí này chưa được tính là chi phí thu hồi dầu khí.

Kể từ khi Thông tư 32/2009/TT-BTC có hiệu lực thi hành thì khoản chi phí liên quan đến tiêu thụ dầu thô khi chuyển cho Tập đoàn dầu khí Việt Nam (hoặc đơn vị được Tập đoàn dầu khí Việt Nam ủy quyền) để tính là chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN thì nhà thầu dầu khí nước ngoài phải xuất hoá đơn GTGT gồm giá trị chi phí và thuế GTGT (nếu có).

Tổng cục Thuế thông báo để đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tập đoàn dầu khí Việt Nam;
- Vụ PC, CS, TCDN (BTC);
- Vụ: CS, PC (TCT);
- Cục Thuế tỉnh BR-VT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, DNL (3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ ĐỒNG CỤC TRƯỞNG



Anh Tuấn